

**LỊCH THI TRỰC TIẾP CÁC LỚP ĐẶT TẠI TRỤ SỞ CHÍNH, CƠ SỞ ĐÀO TẠO 1,
CƠ SỞ ĐÀO TẠO 3**

Lần 2, Học kỳ I (đợt 1), năm học 2022-2023

DỰ KIẾN

Ghi chú:

1. SV cần kiểm tra lịch thi, nếu có **môn học, môn thi trả nợ** nào **chưa sắp lịch thi** hoặc **bị trùng lịch thi**, phản hồi cho phòng Khảo thí
2. Nhờ các giảng viên bộ môn kiểm tra **các môn tự tổ chức thi**, nếu có gì chưa khớp, phản hồi cho phòng Khảo thí
3. Nhờ giảng viên bộ môn theo dõi và nhận bài thi chấm từ ngày **17/04/2023** đến hết ngày **21/04/2023**.

Stt	Giờ	Ngày	Lớp	Môn	Số SV của lớp	Số SV học lại	Phòng thi	Ghi chú
I. PHÒNG KHẢO THÍ TỔ CHỨC THI								
1	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Công nghệ ô tô K17	Vật liệu học	2		A1.404	
2	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Công nghệ ô tô K17	Vẽ kỹ thuật	1		A1.404	
3	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú Y K16	Chăn nuôi gia cầm	1		A1.404	
4	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú Y K16	Bệnh ký sinh	1		A1.404	
5	14h00'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú Y K16	Chăn nuôi gia súc nhai lại	2		A1.404	
6	15h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú Y K16	Khuyến nông	1		A1.404	
7	08h00'	13/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú Y K16	Sinh lý học động vật	1		A1.404	
8	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú y K17	Thiết kế chuồng trại	1		A1.404	
9	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú y K17	Dược lý thú y	2		A1.404	

Stt	Giờ	Ngày	Lớp	Môn	Số SV của lớp	Số SV học lại	Phòng thi	Ghi chú
10	14h00'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú y K17	Luật thú y	1		A1.404	
11	15h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dịch vụ Thú y K17	Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	1		A1.404	
12	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K16	Môi trường và sức khỏe	3		A1.404	
13	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K16	Kỹ năng giao tiếp trong thực hành điều dưỡng	1		A1.404	
14	14h00'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K16	Chăm sóc sức khỏe người lớn 2	1		A1.404	
15	15h30'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K16	Chăm sóc sức khỏe người lớn 1	1		A1.404	
16	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K17	Sinh lý bệnh	3		A1.404	
17	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Điều dưỡng K17	Giải phẫu- Sinh lý	2		A1.404	
18	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Dược A K17	Giải phẫu - Sinh lý	2		A1.404	
19	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dược A K17	Vì sinh - Ký sinh trùng	1		A1.404	
20	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Dược A K16	Pháp luật - Tổ chức quản lý dược	1		A1.404	
21	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng GDMN K16	Giáo dục học mầm non	1		A1.404	
22	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Kế toán K16	Toán kinh tế	1		A1.404	
23	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Kế toán K17	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	1		A1.404	
24	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Kế toán K17	Nguyên lý thống kê	1		A1.404	
25	14h00'	12/4/2023	Cao đẳng Kế toán K17	Kinh tế học	4		A1.404	
26	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Kỹ thuật xây dựng K17	Vẽ Kỹ thuật	1		A1.404	
27	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Kỹ thuật xây dựng K17	An toàn lao động và Vệ sinh môi trường	1		A1.404	

Stt	Giờ	Ngày	Lớp	Môn	Số SV của lớp	Số SV học lại	Phòng thi	Ghi chú
28	14h00'	12/4/2023	Cao đẳng Kỹ thuật xây dựng K17	Vật liệu xây dựng	2		A1.404	
29	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng THUD K16	Kỹ thuật và an toàn lao động	1		A1.404	
30	08h00'	12/4/2023	Cao đẳng Tin học ứng dụng K17	Kiến trúc máy tính	2		A1.404	
31	09h30'	12/4/2023	Cao đẳng Tin học ứng dụng K17	Cấu trúc dữ liệu và thuật toán căn bản	1		A1.404	
32	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Cắt gọt kim loại K17	Cơ kỹ thuật	3		A1.405	
33	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Cắt gọt kim loại K17	Dung sai - Đo lường kỹ thuật	2		A1.405	
34	14h00'	12/4/2023	Trung cấp Cắt gọt kim loại K17	Vẽ kỹ thuật	3		A1.405	
35	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ kỹ thuật chế biến và bảo quản thực phẩm K16	Phụ gia thực phẩm	1		A1.405	
36	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ kỹ thuật chế biến và bảo quản thực phẩm K16	Công nghệ chế biến rau quả	1		A1.405	
37	14h00'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ kỹ thuật chế biến và bảo quản thực phẩm K16	Công nghệ chế biến thủy sản	1		A1.405	
38	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ Ô tô 1 K17	Cơ ứng dụng	1		A1.405	
39	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ Ô tô 1 K17	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	2		A1.405	
40	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ Ô tô 2 K17	Cơ ứng dụng	5		A1.405	
41	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ Ô tô 2 K17	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	3		A1.405	
42	14h00'	12/4/2023	Trung cấp Công nghệ Ô tô 2 K17	Vẽ kỹ thuật	4		A1.405	
43	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Điện Công nghiệp K17	Giáo dục chính trị	2		A1.405	
44	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật máy lạnh và Điều hòa không khí A1 Khoá 17	Cơ sở kỹ thuật điện	3		A1.405	

Stt	Giờ	Ngày	Lớp	Môn	Số SV của lớp	Số SV học lại	Phòng thi	Ghi chú
45	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật máy lạnh và Điều hoà không khí A1 Khoá 17	Vẽ kỹ thuật	7		A1.405	
46	14h00'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật máy lạnh và Điều hoà không khí A1 Khoá 17	Giáo dục chính trị	2		A1.405	
47	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật máy lạnh và Điều hoà không khí A2 Khoá 17	Vẽ kỹ thuật	13		A1.405	
48	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật xây dựng K17	Vật liệu xây dựng	1		A1.405	
49	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Kỹ thuật xây dựng K17	Vẽ Kỹ thuật	1		A1.405	
50	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Quản trị mạng máy tính K16	Nguyên lý hệ điều hành	1		A1.405	
51	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Thú y K16	Sản khoa gia súc	3		A1.405	
52	08h00'	13/4/2023	Trung cấp Thú y K17	Vi sinh vật học đại cương	1		A1.405	
53	14h00'	12/4/2023	Trung cấp Thú y K17	Thiết kế chuồng trại	2		A1.405	
54	08h00'	12/4/2023	Trung cấp Thú y K17	Giáo dục chính trị	1		A1.405	
55	09h30'	12/4/2023	Trung cấp Thú y K17	Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	3		A1.405	
56	15h30'	12/4/2023	Trung cấp Thú y K17	Giải phẫu-sinh lý vật nuôi	3		A1.405	

II. KHOA TỰ TỔ CHỨC THI

1								
2								
3								
4								
5								

Stt	Giờ	Ngày	Lớp	Môn	Số SV của lớp	Số SV học lại	Phòng thi	Ghi chú
6								
7								

Phòng Khảo thí & Kiểm định chất lượng

Hậu Giang, ngày tháng năm 2023
Duyệt của Ban Giám hiệu

